

KẾ HOẠCH

Tinh giản biên chế năm 2026 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, hướng tới sự tinh gọn, chuyên nghiệp.

b) Gắn tinh giản biên chế với sắp xếp tổ chức bộ máy, loại bỏ những người dôi dư, không đáp ứng yêu cầu công việc, giải quyết chế độ chính sách hợp lý, đồng thời thu hút nhân tài.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện nghiêm công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức.

b) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm việc thực hiện tinh giản biên chế đúng quy định, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục và đạt hiệu quả thiết thực.

3. Nguyên tắc tinh giản biên chế

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện tinh giản biên chế.

b) Gắn tinh giản biên chế với sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, phù hợp với cơ chế tự chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

d) Bảo đảm chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

đ) Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tình giản biên chế trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

e) Đối tượng tình giản biên chế nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tình giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp.

g) Đối tượng tình giản biên chế đủ điều kiện hưởng chính sách quy định tại các văn bản khác nhau của Chính phủ thì chỉ được một chính sách cao nhất.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi thực hiện

Kế hoạch này được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hành chính thuộc hệ thống chính quyền địa phương cấp tỉnh và cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng thực hiện tình giản biên chế là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị nêu trên; đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn tình giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện tình giản biên chế

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tình giản biên chế; đặc biệt là các quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến công tác quản lý biên chế, tình giản biên chế và sắp xếp tổ chức bộ máy.

b) Thông qua công tác quán triệt, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của việc tình giản biên chế; tạo sự thống nhất về tư tưởng, sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện, hạn chế tâm lý e ngại, nể nang, né tránh trong quá trình triển khai.

2. Rà soát tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và thực trạng biên chế

a) Tiến hành rà soát tổng thể chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đánh giá mức độ phù hợp của tổ chức bộ máy hiện hành với yêu cầu nhiệm vụ được giao, làm cơ sở cho việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

b) Đồng thời rà soát vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức; đánh giá thực trạng số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức so với yêu cầu nhiệm vụ, xác định rõ các vị trí việc làm không còn phù hợp, các trường hợp dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, làm căn cứ xem xét thực hiện tinh giản biên chế.

3. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ

a) Việc tinh giản biên chế được thực hiện gắn với công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm và việc sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

b) Khuyến khích các trường hợp không đáp ứng yêu cầu về năng lực, trình độ, sức khỏe hoặc có nguyện vọng tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế theo quy định; đồng thời quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức còn lại nhằm bảo đảm tính ổn định, kế thừa và phát triển.

4. Thời gian thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Căn cứ các quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ, các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát tiêu chuẩn, điều kiện đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý lập danh sách và dự toán kinh phí trợ cấp cho từng đối tượng gửi về Sở Nội vụ¹, Sở Tài chính² thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ 04 lần/năm³, cụ thể:

a) Đợt 1: Đối với trường hợp có thời gian nghỉ tinh giản trong quý I⁴ năm sau, hồ sơ gửi trước ngày 15/11 của năm trước liền kề. Riêng đối với năm 2026 hồ sơ có thời gian tinh giản trong quý I (từ 01/02 - 01/3) thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

b) Đợt 2: Đối với trường hợp có thời gian nghỉ tinh giản trong quý II⁵ hàng năm hồ sơ gửi trước ngày 15/02 của năm đề nghị tinh giản biên chế.

c) Đợt 3: Đối với trường hợp có thời gian nghỉ tinh giản trong quý III⁶ hàng năm hồ sơ gửi trước ngày 15/5 của năm đề nghị tinh giản biên chế.

d) Đợt 4: Đối với trường hợp có thời gian nghỉ tinh giản trong quý IV⁷ hàng năm hồ sơ gửi trước ngày 15/8 của năm đề nghị tinh giản biên chế.

5. Dự kiến số lượng nghỉ tinh giản biên chế trong năm 2026

¹ 01 bộ hồ sơ gửi Sở Nội vụ.

² 01 bộ hồ sơ gửi Sở Tài chính.

³ Thời gian nộp hồ sơ tinh giản tại kế hoạch này thay thế thời gian nộp hồ sơ tại Công văn số 5038/UBND-NC ngày 10/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 2425/SNV-CCVC ngày 28/10/2025 của Sở Nội vụ.

⁴ Thời gian nghỉ từ (01/01 - 01/3 hàng năm).

⁵ Thời gian nghỉ từ (01/4 - 01/6 hàng năm).

⁶ Thời gian nghỉ từ (01/7 - 01/9 hàng năm).

⁷ Thời gian nghỉ từ (01/10 - 01/12 hàng năm).

a) Dự kiến số lượng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ tình giản biên chế trong năm 2026 đối với 605 trường hợp tại 104 cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể như sau:

Hưởng chính sách về hưu trước tuổi: 468 trường hợp.

Hưởng chính sách thôi việc ngay: 137 trường hợp.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo).

b) Trường hợp trong năm nếu có phát sinh đối tượng nghỉ tình giản biên chế⁸; các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định. Nội dung báo cáo phải nêu rõ nguyên nhân (chủ quan, khách quan) phát sinh đối tượng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chính sách tình giản biên chế năm 2026 được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tình giản biên chế năm 2026; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nội dung của kế hoạch đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; căn cứ kế hoạch tình giản biên chế hàng năm và hồ sơ đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương thẩm định danh sách các đối tượng đủ điều kiện tình giản biên chế trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

b) Định kỳ tổng hợp kết quả đánh giá tình hình thực hiện tình giản biên chế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ quyết định phê duyệt thẩm định dự toán kinh phí thực hiện tình giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, bổ sung kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành; hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tình giản biên chế theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời báo cáo tài chính định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chỉ đạo và hướng dẫn Bảo hiểm xã hội cơ sở phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xác nhận quá trình đóng Bảo hiểm xã hội của đối tượng tình giản biên chế; đồng thời giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội đối với đối tượng tình giản biên chế theo quy định.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương

⁸ Các trường hợp nghỉ tình giản phát sinh trong năm không thể dự kiến trong kế hoạch, ví dụ: Kết quả đánh giá công chức, viên chức cuối năm.

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các văn bản liên quan đến chính sách tinh giản biên chế và nội dung của kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Xây dựng kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế hàng năm, rà soát, thẩm định, lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế gửi về Sở Nội vụ, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện khi các đối tượng được phê duyệt.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về tính chính xác của hồ sơ, danh sách, dự toán kinh phí và việc thực hiện chế độ, chính sách tinh giản biên chế.

d) Định kỳ trước ngày 30/01, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả tinh giản biên chế, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế năm trước liền kề

Trên đây là Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2026 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Hồ Văn Mười